TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/ DSST
Ngày 04-8-2023
V/v "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Thanh Bình
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đợi
2. Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh

Thư ký phiên toà: Bà Phan Quỳnh Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thy - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 49/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 2 năm 2023 về "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 48/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023 và Thông báo về việc chuyển lịch xét xử vụ án 1895/TB-TA ngày 25/7/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1975.
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.
Bị đơn: Ông Võ M, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm: 1973
Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ngãi.
Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2022, các bản lấy lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu N trình bày:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, bà N cùng chồng là ông Th đến đám cỏ do bà trồng tại đồng ruộng Thôn X, xã T, huyện H để cắt cỏ làm thức ăn cho bò thì thấy ông Võ M ở cùng thôn đang dùng máy cắt để cắt cỏ trong ruộng, cỏ này là của bà N trồng, trước đó ông M có hỏi xin đổi lấy đám ruộng cỏ khác nhưng bà không đồng ý, vì vậy bà N ngăn cản không cho ông M cắt cỏ nữa, nhưng ông Mẫn vẫn cứ cắt, nên ông M và bà N xảy ra cãi nhau, bà N dùng đòn xóc gánh lấy hai bó cỏ mà ông M đã cắt đi được khoảng 20m, lúc này ông M chuyển sang cắt cỏ trên bờ ruộng, thấy vậy bà N đến ngăn cản tiếp, thì ông M đưa máy cắt cỏ xông về phía bà Nga dẫn đến lưỡi của máy cắt cỏ trúng vào tay phải của bà N làm bà N bị thương. Bà N chạy lên bờ ruộng và được mọi người đến đưa đi cấp cứu, còn ông Th ở lại chở cỏ đã cắt về nhà rồi sau đó đến bệnh viện chăm sóc cho bà N.

Bà N bị thương tích đứt gân cổ tay quay, gân gấp các ngón tay. Bà N cấp cứu và điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 03/6/2022 đến ngày 09/6/2022 thì xuất viện. Sau đó bà N còn phải đi khám nhiều nơi. Trong thời gian bà N điều trị thì ông Th phải bỏ việc theo chăm sóc cho bà N.

Ngày 09/6/2022 bà N xuất viện, theo chỉ định của bác sĩ thì bà N phải tái khám sau 1 tháng. Tuy nhiên chưa đến ngày tái khám thì bà N thấy vết thương ở tay bị sưng, nên ngày 17/6/2022 bà N đã đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để khám lại, bác sĩ tiếp tục cho toa thuốc uống điều trị ngoại trú và bà N về nhà.

Ngày 28/6/2022 bà N tự đến Bệnh viện quân y 17 ở Đà Nẵng khám, bệnh viện cho toa thuốc, sau đó bà N đã về nhà tiếp tục điều trị.

Ngày 07/7/2022, bà N theo giấy hẹn khám lại của Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi đến khám lại, lúc này bệnh viện cho bà bó bột và cho toa thuốc điều trị ngoại trú, bệnh viện không hẹn tái khám, bác sĩ dặn (bằng lời nói) là bó bột khoảng 10 ngày, khi nào tay hết sưng thì tháo bột, mua thuốc bổ gân uống và tập vật lý trị liệu. Vì vậy, sau khi bó bột khoảng 10 ngày thì bà N nhờ nhân viên y tế ở xã T tháo bột tại nhà. Bà N phải thường xuyên mua thuốc uống bổ gân, bổ não uống. Sau khi tháo bột bà Nga đã đến Trung tâm y tế huyện H để tập vật lý trị liệu từ tháng 7/2022 đến tháng 01/2023 mỗi lần tập là ½ ngày.

Nay bà Nguyễn Thị Thu N yêu cầu ông Võ M bồi thường cho bà những khoản tiền sau:

- Tiền thuốc điều trị là: 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng);
- Tiền thu nhập thực tế bị mất là: 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng);
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe là: 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng);

Tổng cộng số tiền bà Nga yêu cầu ông Võ M có trách nhiệm bồi thường cho bà là: 70.000.000đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Võ M trình bày:

Vào khoảng 16 giờ đến 17 giờ một ngày của tháng 5 âm lịch năm 2022 khi ông M đang dùng máy cắt cỏ tại đám ruộng cỏ mà ông đã hỏi ông Th và bà N xin đổi đất ở Thôn X, xã T thì bà N và ông Th đem đòn xóc đến, ông Th bảo

bà N là tới gánh cỏ về, bà N đã dùng đòn xóc tới gánh 2 bó cỏ mà ông M đã cắt đi được khoảng 20 m thì gánh cỏ xổ ra, ông M vẫn tiếp tục cắt cỏ, bà N dừng lại dùng đòn xóc quay lại chỗ ông M đang đứng cắt cỏ ở bờ ruộng, bà N dùng đòn xóc đâm vào máy cắt cỏ, trên máy cắt cỏ có 01 khúc cây sắt 6 ông tự chế thêm gắn vào máy cắt cỏ để gạt cỏ, do đó khi bà N đâm đòn xóc thì trúng vào cây sắt gạt cỏ làm cho máy cắt cỏ trượt theo đòn xóc lên trúng vào tay phải của bà Nga gây thương tích. Theo ông M, thương tích của ông M gây ra cho bà N là do lỗi vô ý chứ không phải do ông cố ý.

Nay ông Võ M chỉ đồng ý trả cho bà N và ông Th tổng cộng số tiền là 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Th trình bày:

Vào khoảng 17 giờ chiều ngày 03/6/2022, ông Th và bà N đến đồng ruộng tại Thôn X, xã T để cắt cỏ làm thức ăn cho bò. Khi đến ruộng thì thấy ông M đang cắt đám cỏ mà bà N trồng nên hai bên có cãi nhau. Ông M đưa máy cắt cỏ xông vào người bà N dẫn đến lưỡi của máy cắt cỏ trúng vào tay phải của bà N gây bị thương.

Thời gian bà N điều trị tại bệnh viện, ông là người trực tiếp chăm sóc cho bà N.

Nay ông Nguyễn Ngọc Th yêu cầu ông Võ M bồi thường cho ông khoản tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian 05 tháng (từ 03/6/2022 đến 03/10/2022) chăm sóc bà N điều trị là 4.000.000đồng/tháng = 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 và 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 468; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thu N, buộc ông Võ M phải bồi thường thiệt hại cho bà N tổng số tiền 46.888.000đồng (Bốn mươi sáu triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng). Bồi thường cho ông Th 1.800.000đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng), không chấp nhận các khoản bà N yêu cầu không hợp lý.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí đối với phần không được Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Tranh chấp giữa các bên là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm" được quy định tại khoản 5 Điều 11 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Bà Nguyễn Thị Thu N yêu cầu ông Võ Mẫn phải bồi thường thiệt hại do đã xâm phạm sức khỏe của bà N; ông Nguyễn Ngọc Th yêu cầu ông Võ M phải bồi thường thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất, về vấn đề này Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị Thu N cho rằng thương tích của bà là do ông Võ M gây ra, tại Biên bản lấy lời khai ngày 10/4/2023 (Bút lục 72) và tại phiên tòa ông Võ M cũng thừa nhận có lỗi trong việc gây ra thương tích cho bà N nhưng ông M chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho bà Nga với tổng số tiền là 20.000.000đồng. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của bà Nga và ông Thơm là có cơ sở nên được chấp nhận đối với các chi phí hợp lý và các chứng từ hợp lệ, theo quy định tại Khoản 1 Điều 590 của Bộ luật dân sự .

[2.2] Xét về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.2.1] Đối với chi phí hợp lý cho việc cứu chữa; phục hồi chức năng: Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị nội trú của bà Nga trong thời gian bà Nga điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 03/6/2022 đến ngày 09/6/2022 là 4.606.222đồng; chi phí điều trị ngoại trú của bà N tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi ngày 17/6/2022 là 945.900đồng; chi phí điều trị ngoại trú của bà N tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 08/7/2022 là 304.700đồng; chi phí hợp lý cho việc phục hồi chức năng bị giảm sút của bà Nga tại Trung tâm y tế huyện H trong thời gian từ tháng 07/2022 đến tháng 01/2023 là 1.851.550đồng. Tổng cộng là 7.708.402đồng.

[2.2.2] Đối với chi phí khám bệnh của bà N tại Bệnh viện Quân Y 17: Vào ngày 28/6/2022, bà N tự đến khám bệnh tại Bệnh viện Quân y 17, không có sự chỉ định của bác sĩ Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi nơi bà N điều trị. Bên cạnh đó, các chi phí này còn do bà N có khám bệnh khác như siêu âm ổ bụng, xét nghiệm huyết học, sinh hóa máu,…Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận khoản chi phí ở Bệnh viện Quân Y 17 tại các chứng từ có bút lục 28, 29, 30, 31, 32 của hồ sơ với số tiền tổng cộng là 1.227.636đồng.

[2.2.3] Đối với chi phí mua thuốc tại hóa đơn bán lẻ không có ngày tháng năm (Bút lục 44) với số tiền 685.000đồng; hóa đơn bán lẻ không ngày tháng năm (Bút lục 45) với số tiền 800.000 đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 10/8/2022 (Bút lục 46) với số tiền 650.000 đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 10/9/2022 (Bút lục 47) với số

tiền 610.000đồng, tổng cộng là 2.745.000đồng, vì các hóa đơn này không có ngày tháng năm cụ thể, bà N tự mua, không được mua theo chỉ định của bác sĩ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[2.2.4] Đối với chi phí bà N thuê xe taxi đi từ Quảng Ngãi đến Đà Nẵng với số tiền 1.300.000đồng (Biên lai không có ngày tháng năm, Bút lục 48): Việc bà N thuê xe taxi đi Đà Nẵng khám bệnh là do bà Nga tự đi, không có chỉ định của bác sĩ, nên chi phí thuê xe này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2.5] Đối với chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: Bà N bị thương phải nhập viện điều trị, nên việc bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là thực tế cần thiết, vì vậy căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ, Hội đồng xét xử chấp nhận tính cho bà N được hưởng khoản chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong thời gian khám, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án từ ngày 03/6/2022 đến ngày 09/6/2022 là 07 ngày với mức bồi dưỡng là (3.640.000 đồng: 26 ngày) x 07 ngày= 980.000đồng.

[2.2.6] Đối với thu nhập thực tế bị mất: Bà N yêu cầu ông M phải bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất tổng cộng là 20.000.000đồng (Trong thời gian 5 tháng, mỗi tháng 4.000.000đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy: Bà N bị thương và phải điều trị, bó bột từ ngày 03/6/2022 đến ngày 18/7/2022 mở bột (tháo bột) là 46 ngày. Xét thấy, trong thời gian điều trị và bó bột ở tay thì khả năng lao động của bà N bị ảnh hưởng, do đó thu nhập thực tế bị mất, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận thu nhập thực tế bị mất của bà N trong thời gian 46 ngày theo mức thu nhập trung bình mỗi ngày của lao động tự do tại địa phương theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T là 200.000 đồng/ngày x 46 ngày = 9.200.000đồng.

Trong thời gian từ ngày 19/7/2022 đến ngày 11/01/2023 bà N thực hiện điều trị vật lý trị liệu tại Trung tâm y tế huyện H. Theo hồ sơ vụ án và xác nhận của Trung tâm y tế huyện H thì bà N được chẩn đoán bị cứng khớp, cổ tay (P) sau kết hợp gân; loạn tỷ; cổ tay (P) sau kết hợp gân cơ nên điều trị bằng tia hồng ngoại và tập vận động có trợ giúp. Từ ngày 19/7/2022 đến ngày 05/8/2022 bà N điều trị 14 lần. Từ ngày 08/8/2022 đến ngày 16/8/2022 bà N điều trị 15 lần. Từ ngày 05/9/2022 đến ngày 23/9/2022 bà N điều trị 15 lần. Từ ngày 26/9/2022 đến ngày 14/10/2022 bà N điều trị 13 lần. Từ ngày 17/10/2022 đến ngày 04/11/2022 bà Nga điều trị 15 lần. Từ ngày 14/11/2022 đến ngày 02/12/2022 bà N điều trị 15 lần. Từ ngày 05/12/2022 đến ngày 23/12/2022 bà N điều trị 15 lần. Từ ngày 30/12/2022 đến ngày 11/01/2023 bà N điều trị 08 lần. Tổng cộng bà Nga điều trị 110 lần, mỗi lần điều trị trong thời gian là ½ ngày; do đó tổng thời gian bà N điều trị vật lý trị liệu tính quy theo ngày là 55 ngày. Trong thời gian điều trị vật lý trị liệu thì thu nhập thực tế của bà N bị mất là 55 ngày x 200.000đồng/ ngày = 11.000.000đồng.

Như vậy, tổng cộng thu nhập thực tế của bà N bị mất trong thời gian điều trị vết thương, phục hồi chức năng là 9.200.000đồng + 11.000.000đồng = 20.200.000đồng.

[2.2.7] Đối với yêu cầu của bà N về việc yêu cầu ông M phải bù đắp tổn thất về tinh thần: Hội đồng xét xử xét thấy việc ông Võ M gây thương tích cho bà N đã gây thiệt hại cả về sức khỏe và tinh thần cho bà N, căn cứ theo khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự thì ngoài việc phải bồi thường thiệt hại các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của bà N, thu nhập thực tế bị mất của bà N và người chăm sóc, thì ông M còn phải bồi thường một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà bà N phải gánh chịu. Bà N và ông M không thỏa thuận được mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần. Hội đồng xét xử nhận thấy, mặc dù tỷ lệ thương tích của bà N chỉ có 4% nhưng vết thương ở cẳng tay phải đứt gân ở tay quay, gân gấp các ngón S51, phải điều trị vật lý trị liệu trong thời gian dài và gây ảnh hưởng thẩm mỹ, do đó, gây tổn thất về tinh thần cho bà Nga trong thời gian dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần buộc ông M phải có nghĩa vụ bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà N với 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 10 lần x 1.800.000đồng = 18.000.000đồng.

Như vậy, tổng cộng các khoản chi phí hợp lý bà bị thiệt hại được Hội đồng xét xử chấp nhận là 46.888.402đồng, làm tròn số là 46.888.000đồng, buộc ông Võ M phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu N

[2.2.8] Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Ngọc Th về việc yêu cầu ông Mẫn phải bồi thường cho ông Th thu nhập thực tế bị mất trong thời gian 5 tháng, mỗi tháng 4.000.000đ là 20.000.000đ: Hội đồng xét xử nhận thấy, trong thời gian bà N điều trị vết thương thì ông Th là người chăm sóc bà N, nên thu nhập thực tế của ông Th bị mất là có thật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử chỉ có căn cứ chấp nhận mất thu nhập thực tế của ông Th trong thời gian bà N điều trị như sau:

Trong thời gian bà N điều trị từ 03/6/2022 đến ngày 09/6/2022 là 07 ngày; Ông Th đưa bà N đi tái khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 17/6/2022 là 01 ngày; Ông Th đưa bà N đi tái khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 08/7/2022 là 01 ngày, tổng cộng 09 ngày. Ông Thơm làm nghề tự do, theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T thì mức thu nhập bình quân của lao động tự do ở địa phương là 200.000 đồng/ngày, do đó thu nhập thực tế của ông Th bị mất trong thời gian 09 ngày là: 09 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.800.000đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị đơn phải chịu án phí tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, với số tiền án phí là 2.434.420đồng, làm tròn số là 2.434.000đồng. Đây là yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên nguyên đơn không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí đối với phần không được Tòa án chấp nhận với số tiền là 910.000đồng.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H về việc giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 266; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 11; Điều 584, Điều 585 và 590 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu N đối với ông Võ M về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm";

Buộc ông Võ M có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu N số tiền là 46.888.000đồng (Bốn mươi sáu triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng);

Buộc ông Võ M phải bồi thường cho ông Nguyễn Ngọc Th số tiền là 1.800.000đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ M phải nộp 2.434.000đồng (Hai triệu bốn trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

Ông Nguyễn Ngọc Th phải nộp số tiền là 910.000đồng (Chín trăm mười ngàn đồng).

3**.** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- THADS huyện H;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Bình